

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2022/HS-PT

Ngày: 29/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B**

***- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hà.

*Các Thẩm phán:* - Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Bà Hoàng Thị Hải Hường.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Hoài Đức- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

*- Điện VKSND tỉnh B tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Diễm Hạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/TLPT-HS ngày 07/8/2022 đối với Đặng Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 119/2022/HSST ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

**\* Bị cáo có kháng cáo: Đặng Văn Đ**, sinh ngày 11/11/2002.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Muối, xã Giáp Sơn, huyện LN, tỉnh B; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: không; con ông Đặng Văn Năm, sinh N1973 (đã chết) và bà Hoàng Thị L, sinh N1965; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền sự, nhân thân: không có; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện LN xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt).

*\* Người tham gia tố tụng khác: Vụ án còn có bị cáo Đặng Văn Đ, Nguyễn Thị M; bị hại là Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị tỉnh B, Công ty Cổ phần công trình đô thị Phú Thành, Công ty trách nhiệm hữu hạn Trường Hường; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Khúc Xuân Ngọc, bà Đào Thị Khuy, ông Nguyễn Đình Toàn, ông Đỗ Văn Tư, ông Nguyễn Văn Ký nhưng không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Đặng Văn Đv và Đặng Văn Đ là hai anh em ruột. Trong thời gian từ ngày 15/12/2021 đến ngày 04/3/2022, Đ đã một mình thực hiện 11 vụ trộm cắp dây cáp điện và cùng với Đ thực hiện 04 vụ trộm cắp dây cáp điện ngầm trên địa bàn thành phố B để lấy lãi đồng, sau đó đem bán cho vợ chồng Phan Văn M và Nguyễn Thị M làm nghề thu mua phế liệu tại thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B để lấy tiền chi tiêu. Hồi 22 giờ 20 phút ngày 06/3/2022, Đ dùng búa chim đào đất để trộm cắp dây cáp điện ngầm tại đoạn đường gom nút giao thông cầu vượt Hùng Vương nhưng chưa trộm cắp được thì bị Công an phường Hoàng Văn Thụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc búa chim, 01 chiếc kìm, 01 chiếc bút thử điện, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel03 bao tải dứa. Căn cứ lời khai của Đ, ngày 07/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B triệu tập Đặng Văn Đ, Phan Văn M và Nguyễn Thị M đến làm việc. Đ khai nhận đã cùng Đ thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản là dây cáp điện. M và M khai nhận hành vi tiêu thụ dây cáp điện do Đv và Đ trộm cắp đem đến bán. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Văn Đv và Phan Văn M, kết quả khám xét đã thu giữ:

+ Tại chỗ ở của Đặng Văn Đ: 01 chiếc kìm bằng kim loại, có hai lưỡi cắt, tay cầm bọc nhựa màu đen dài 17.5cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại, có 2 lưỡi cắt, tay cầm bọc nhựa màu đen- màu cam có dòng chữ KAPUSI; 02 hộp màu xanh, chiều dài 12.7cm, chiều rộng 02cm, bên trong có 9 lưỡi dao bằng kim loại;

+ Tại chỗ ở của Phan Văn M: 01 bao dứa màu cam bên trong đựng nhiều đoạn dây cáp điện màu đen loại 4 lõi (bên trên các đoạn dây cáp đều có chữ số 0,6/1kv Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4X10 SQMM IEC 60502-1 GoldCup Wire 8 cable ISO 9001:2008) và nhiều cuộn dây điện màu vàng, xanh (trên các đoạn dây điện đều có chữ, số 450/750v Cu/PVC 1x10 SQMM IEC 60227-3 Gold Cup Wire 8 cable ISO 9001:2008); thu giữ 01 xe ô tô tải Biển kiểm soát 98H-3876 bên trong có: 01 bao dứa màu trắng bên trong đựng nhiều đoạn vỏ dây cáp điện; thu giữ sau lần ở của M: 01 đoạn vỏ dây cáp điện màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax lắp Sim số 0787568486; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus lắp Sim số 0705738951; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Raelme lắp Sim số 03969299210; 02 chiếc cân đồng hồ loại 100kg và số tiền 3.000.000đồng.

Kết quả điều tra xác định hành vi phạm tội của Đặng Văn Đ, Đặng Văn Đ, Phan Văn M và Nguyễn Thị M cụ thể như sau:

***\*Hành vi trộm cắp tài sản của Đặng Văn Đv và Đặng Văn Đ cùng thực hiện:***

***Vụ thứ 01:*** Khoảng 23 giờ ngày 15/12/2021, Đ gọi điện thoại cho Đ rủ cùng đi trộm cắp tài sản. Đ đồng ý và hẹn gặp Đ tại khu vực siêu thị Go thuộc địa phận xã Tân Tiến, thành phố B. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu OSTRICH, biển số

98M2- 6594 từ nhà đi đến thành phố B còn Đ đi nhờ xe của người đi đường di chuyển từ phòng trọ tại tổ dân phố My Điện, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên đến địa điểm đã hẹn. Sau khi gặp nhau, Đchở Đ đi đến khu vực xã Dĩnh Trì, thành phố B. Khi đến bãi tập kết vật liệu của Công ty TNHH Trường Hương ở thôn Trại Nội, xã Dĩnh Trì thì Đ đứng ở vỉa hè phía đối diện để cảnh giới còn Đ dùng tay bẻ gãy các mắt lưới B40 của hàng rào rồi chui vào trong. Đ thấy có 02 cuộn dây cáp điện nhãn hiệu "06/1KV Cu/XLPE/PVC 90°C 2Cx16 SQMM IEC 60502- 1 GOLDCUP" ở trong bãi. Khi Đ đang chuyển 02 cuộn dây cáp điện này ra phía gần hàng rào để đưa ra ngoài thì bị ông Nguyễn Đình Toàn là bảo vệ bãi của Công ty phát hiện. Ông Toàn cầm dao đi ra và dùng dao đánh vào tay của Đ. Thấy bị phát hiện, Đ nhặt 01 đoạn thanh kim loại hình hộp, rỗng giữa, dài khoảng 50cm ở trong bãi rồi chui ra ngoài thì bị ông Toàn dùng dao giơ lên chém. Đ dùng tay trái đỡ thì bị ông Toàn chém vào ngón tay út nên đã dùng thanh kim loại đang cầm ở tay phải vụt trúng đầu ông Toàn làm ông Toàn bị thương ngã xuống đất. Đ vớt thanh kim loại tại hiện trường rồi bỏ chạy ra xe máy và cùng Đ đi về.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 28/01/2022 đã kết luận: 01 cuộn dây cáp điện dài 200m, có vỏ bằng nhựa màu đen bên trong có 02 lõi dây đều bằng kim loại bọc vỏ nhựa trong suốt, trên dây có kí hiệu "06/1KV Cu/XLPE/PVC 90°C 2x4.0 SQMM TCVN 5935-1/IEC 60502 GOLDCUP", chưa qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 16/12/2021 là 28.500đồng/1m x 200m = 5.700.000 đồng; 01 cuộn dây cáp điện dài 30m, vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có 02 lõi dây đều bằng kim loại bọc vỏ nhựa trong suốt, trên dây kí hiệu "06/1KV Cu/XLPE/PVC 90°C 2Cx16 SQMM IEC 60502-1GOLDCUP", chưa qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 16/12/2021 là 95.000đồng/1m x 30m = 2.850.000 đồng. Tổng giá trị 02 cuộn dây cáp điện là 8.550.000 đồng.

Ngày 08/3/2022, Cơ quan điều tra xác định hiện trường, cho Đ và Đ thực nghiệm hành vi trộm cắp. Kết quả Đ và Đ thực hiện thuần thực hành vi trộm cắp, phù hợp lời khai của Đ và Đ.

*Vụ thứ 02:* Sau vụ thứ nhất khoảng mười ngày, cũng vào khoảng 23 giờ, Đ dùng Đ đi xe máy từ huyện LN đến thành phố B mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đầu cầu Đồng Sơn thuộc xã Đồng Sơn, thành phố B thì Đ dùng xe lại. Đ ngồi trên xe để cảnh giới còn Đ xuống xe dùng kìm cắt 01 đoạn dây cáp dài 26m từ cột đèn T4-2/19A đến cột đèn T4-2/20B (loại cáp điện có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv dùng để cấp điện cho đèn chiếu sáng của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B). Sau khi cắt đoạn dây cáp thành nhiều đoạn ngắn, Đ đi sang phía đối diện dùng kìm cắt thêm 01 đoạn dây cáp điện dài 35m tại vị trí từ cột đèn T4-1/23B đến cột đèn T4-1/24C. Đ cắt các đoạn dây cáp điện thành nhiều đoạn ngắn rồi cho vào bao tải. Sau đó, Đchở Đ đem toàn bộ số dây cáp đã trộm cắp đi đến cửa hàng thu

mua phế liệu của Phan Văn M ở thôn Song Khê 2, xã Song Khê. Đến nơi, Đ vào bán cho M với giá 2.000.000 đồng. Số tiền này Đ chia cho Đ 600.000 đồng, cả hai đều chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/3/2022, Cơ quan điều tra xác định hiện trường, đo khoảng cách tại hiện trường, xác định tổng chiều dài dây cáp bị trộm cắp từ cột đèn T4-2/19A đến cột đèn T4-2/20B là 26m và từ cột đèn T4-1/23B đến cột đèn T4-1/24C là 35m. Đồng thời cho Đ và Đ xem sơ đồ đo khoảng cách xác định tổng chiều dài số dây cáp đã bị trộm cắp. Kết quả Đ và Đ xác định vị trí, chiều dài các đoạn dây cáp mô tả trong sơ đồ phù hợp với lời khai.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 11/3/2022 kết luận: 02 đoạn dây cáp đồng hạ thế có chiều dài lần lượt là 35m và 26m đều có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt đều được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng  $(3 \times 10 + 1 \times 6) \text{mm}^2$ , đã qua sử dụng, đều lắp đặt N2019, đều có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 75.000 đồng/1m x  $(35\text{m} + 26\text{m}) = 4.575.000$  đồng.

*Vụ thứ 03:* Khoảng 23 giờ ngày 04/01/2022, Đ và Đ đi xe máy từ huyện LN đến thành phố B để trộm cắp tài sản. Đi đến đầu cầu Đồng Sơn thuộc xã Đồng Sơn, thành phố B thì Đ xuống xe còn Đ điều khiển xe mô tô đi đến lối rẽ vào thôn Tân Mỹ, xã Đồng Sơn để đợi. Đ sử dụng kìm cắt 02 đoạn dây cáp điện, mỗi đoạn dài 35m, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv tại vị trí giữa các cột đèn chiếu sáng ở đầu cầu theo hướng đi xã Đồng Sơn- xã Tân Tiến của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B, sau đó Đ cắt thành nhiều đoạn ngắn và cho tất cả vào bao tải đũa và gọi điện thoại cho Đ quay lại đón. Như những lần trộm cắp trước, Đ chờ Đ đem toàn bộ số dây cáp trộm cắp trên đến bán cho Phan Văn M với giá 3.000.000 đồng. Số tiền này Đ chia cho Đ 700.000 đồng, sau đó cả hai đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/3/2022, Cơ quan điều tra xác định hiện trường đoạn dây cáp điện bị Đ cắt là từ cột đèn T4-1/39A đến cột đèn T4-1/40B và từ cột đèn T4-1/38C đến cột đèn T4-1/39A, đo khoảng cách và xác định tổng chiều dài 02 đoạn dây cáp bị trộm cắp mỗi đoạn đều là 35m, Đ và Đ xem sơ đồ đo khoảng cách xác định chiều dài số dây cáp trộm cắp. Kết quả Đ và Đ đều xác định vị trí, chiều dài các đoạn dây cáp mô tả trong sơ đồ phù hợp với lời khai.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 11/3/2022 kết luận: 01 đoạn dây cáp đồng hạ thế có chiều dài 70m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng  $(3 \times 10 + 1 \times 6) \text{mm}^2$ , đã qua sử dụng, lắp đặt N2019, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 75.000 đồng/1m x 70m = 5.250.000 đồng.

*Vụ thứ 04:* Một ngày cuối tháng 02/2022, khoảng 23 giờ, Đvà Đ đi xe mô tô từ huyện LN đến thành phố B để trộm cắp tài sản. Khi đi đến đầu cầu Xương Giang thuộc phường Lê Lợi, thành phố B thì Đ xuống xe. Đ đứng cạnh giới còn Đ dùng kìm cắt 02 đoạn dây cáp điện, mỗi đoạn có chiều dài 30m giữa các cột đèn chiếu sáng tại đường lên cầu Xương Giang của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B rồi cắt thành nhiều đoạn ngắn rồi cho vào bao tải dứa. Sau đó, Đ chờ Đ mang toàn bộ số dây cáp đến bán cho M nhưng không nhớ được chính xác bao nhiêu tiền. Đ chỉ nhớ lần này Đ chia cho Đ 1.000.000 đồng, cả hai đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/3/2022, Cơ quan điều tra đã xác định hiện trường là từ cột đèn CS1/221C đến cột đèn CS1/223B, đo khoảng cách xác định tổng chiều dài 02 đoạn dây cáp bị trộm cắp là 60m, cho Đvà Đ xem sơ đồ đo khoảng cách xác định số dây cáp trộm cắp. Kết quả Đvà Đ xác định vị trí, chiều dài các đoạn dây cáp mô tả trong sơ đồ phù hợp lời khai.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 11/3/2022 kết luận: 02 đoạn dây cáp đồng hạ thế, mỗi đoạn có chiều dài 30m đều có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt đều được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng (4x10)mm<sup>2</sup>, đã qua sử dụng, lắp đặt N2020, có giá trị tại thời điểm tháng 02/2022 là 80.000 đồng/1mx 60m = 4.800.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Đặng Văn Đvà Đặng Văn Đ cùng tham gia trộm cắp trong 04 vụ trên là 23.175.000 đồng.

***\*Các vụ trộm cắp do một mình Đặng Văn Đ thực hiện:***

*Vụ thứ 01:* Một ngày cuối tháng 12/2021, khoảng 23 giờ, Đ đi xe mô tô kiểu dáng Dream, không nhớ biển số từ huyện LN đến cầu Đồng Sơn thuộc xã Đồng Sơn, thành phố B để trộm cắp tài sản. Đ dùng kìm cắt 02 đoạn dây cáp điện, mỗi đoạn có chiều dài lần lượt là 30m và 35m, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv (vị trí từ cột đèn T4-2/32C đến cột đèn T4-2/33B và từ cột đèn T4-2/33B đến cột đèn T4-2/34C) của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B. Đ cắt thành nhiều đoạn ngắn rồi cho tất cả vào bao tải dứa. Sau đó, Đ đem số dây cáp điện đã trộm cắp bán cho Phan Văn M. Đ không nhớ bán được bao nhiêu tiền và đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 08/3/2022 Cơ quan điều tra xác định hiện trường từ cột đèn T4-2/32C đến cột đèn T4-2/33B; từ cột đèn T4-2/33B đến cột đèn T4-2/34C, đo khoảng cách xác định tổng chiều dài 02 đoạn dây cáp bị trộm cắp lần lượt là 30m và 35m. Cho Đ xem sơ đồ đo khoảng cách xác định số dây cáp trộm cắp. Kết quả Đ xác định vị trí, chiều dài các đoạn dây cáp mô tả trong sơ đồ phù hợp lời khai của Đ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 11/3/2022 kết luận: 01 đoạn dây cáp đồng hạ thế có chiều dài 65m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt bọc trong vỏ nhựa

trong suốt, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng  $(3 \times 10 + 1 \times 6) \text{mm}^2$ , đã qua sử dụng, lắp đặt N2019, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 75.000 đồng/1m x 65m = 4.875.000 đồng.

*Vụ thứ 02 đến 09:* Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 01/2022 đến cuối tháng 02/2022, trong 08 ngày L tiếp, Đ đã thực hiện 08 vụ trộm cắp dây cáp dùng để cấp điện cho hệ thống đèn trang trí, lắp trên cột đèn chiếu sáng trên cầu Xương Giang của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B, loại dây điện Cu/XLPE/PVC điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng  $(4 \times 10) \text{mm}^2$ . Mỗi một đêm, Đ cắt trộm dây cáp điện ở 02 khoảng cột. Sau mỗi lần trộm cắp, Đ đều đem đến bán cho Phan Văn M lấy tiền chi tiêu cá nhân hết. Đ khai do thời gian đã lâu nên Đ không nhớ được cụ thể ngày thực hiện hành vi trộm cắp cũng như số tiền bán được bao nhiêu, Đ chỉ nhớ có một lần Đ sử dụng kìm cắt 02 đoạn dây cáp điện, mỗi đoạn đều có chiều dài 45m giữa các cột đèn chiếu sáng trên cầu Xương Giang nhưng sau khi cắt được 02 đoạn dây cáp điện trên thì đã làm rơi xuống dưới chân cầu nên Đ đi xuống để lấy nhưng do có tiếng chó sủa và người dân sinh sống ở gần cầu thức dậy bật điện, sợ bị phát hiện nên Đ không lấy nữa mà đi về.

Căn cứ lời khai của Đ, Cơ quan điều tra đã xác M, làm rõ và thu giữ được 02 đoạn dây cáp điện "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng  $(4 \times 10) \text{mm}^2$ , mỗi đoạn đều có chiều dài 45m do ông Nguyễn Văn Thế phát hiện có 02 cuộn dây điện này tại chân cầu Xương Giang nên đã nhặt và giao nộp.

Ngày 08/3/2022, Cơ quan điều tra xác định hiện trường tại cầu Xương Giang thuộc phường Lê Lợi, thành phố B. Kết quả xác định tại hiện trường 15 khoảng cột trên thành cầu Xương Giang (đánh số từ 01-13) đo khoảng cách các khoảng cột xác định tổng chiều dài dây cáp bị trộm cắp là 605m; từ cột đèn CS1/223B đến cột đèn CS1/227C, đo khoảng cách các khoảng cột xác định tổng chiều dài dây cáp bị trộm cắp là 120m, cho Đ xem sơ đồ đo khoảng cách xác định số dây cáp trộm cắp, kết quả Đ xác định vị trí, chiều dài các đoạn dây cáp mô tả trong sơ đồ phù hợp lời khai của Đ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 11/3/2022 kết luận: dây cáp đồng hạ thế có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong vỏ bằng nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng  $(4 \times 10) \text{mm}^2$ , đã qua sử dụng, lắp đặt N2020, có giá trị tại thời điểm tháng 01, 02/2022 là 80.000 đồng/1m. Tổng giá trị các đoạn dây cáp điện do Đ trộm cắp trong 08 vụ trên là 58.000.000 đồng (cụ thể chiều dài và giá trị từng đoạn dây đồng hạ thế có đặc điểm như trên lần lượt là: 01 đoạn dài 40m = 3.200.000 đồng; 01 đoạn dài 32m = 2.560.000 đồng; 01 đoạn dài 20m = 1.600.000 đồng; 01 đoạn dài 18m = 1.440.000 đồng; 05 đoạn, mỗi đoạn dài 45m, tổng chiều dài là 225m = 18.000.000 đồng; 06

đoạn, mỗi đoạn dài 45m, tổng chiều dài là 270m = 21.600.000đồng; 04 đoạn, mỗi đoạn dài 30m, tổng chiều dài là 120m = 9.600.000đồng).

*Vụ thứ 10:* Buổi chiều ngày 02/3/2022, Đmang theo 01 bao dứa, bên trong đựng búa chim, kìm cắt dây cáp điện, búa thử điện, sau đó đi xe buýt từ huyện LN đến thành phố B, mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 18 giờ 30 phút, Đxuống xe buýt ở ngã tư Đinh Kế, thành phố B và đi bộ dọc đường gom đến Công viên Hoàng Hoa Thám. Đchờ đến khi vắng người thì lấy búa chim đào đất ở gần chân cột đèn chiếu sáng, sát lan can đường cao tốc hướng B- Hà Nội (cột CS2/148C), khi đào đến vị trí dây cáp điện màu đen và dây điện màu vàng xanh thì dùng kìm cắt đứt 02 loại dây trên. Đsử dụng búa chim tiếp tục đào và cắt 02 loại dây ở gần chân cột đèn kế tiếp (cột CS2/153B) rồi dùng tay kéo 02 loại dây cáp ngấm lên khỏi mặt đất. Đtiếp tục thực hiện các hành vi như trên để trộm cắp dây cáp điện giữa 02 cột CS2/153B và CS2/154C nhưng do dây cáp đi ngấm dưới mặt đường nên không rút lên được. Sau đó, Đchuyển sang trộm cắp dây cáp ngấm giữa hai cột CS2/154C và CS2/155A của Công ty Cổ phần công trình đô thị Phú Thành. Trộm cắp xong, Đsử dụng số sim rác gọi điện thoại cho Phan Văn M lên mua vì Đkhông có xe để vận chuyển. Trong khi chờ M đến, Đcắt dây cáp điện thành nhiều đoạn có chiều dài khoảng 50cm và cho vào bao tải dứa cùng với dây điện màu vàng xanh. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, M điều khiển xe ô tô tải biển số 98H- 3876 đi đến nơi Đhẹn là lối vào đường cao tốc theo lối cầu vượt. Tại đây, Đvà M cân số dây cáp điện và dây điện màu vàng xanh được 32kg, M trả cho Đsố tiền 2.100.000 đồng. Ngày hôm sau, M bán số dây điện này cho người không quen biết với giá 2.800.000 đồng.

Ngày 08/3/2022, Cơ quan điều tra xác định hiện trường vụ trộm cắp, đo khoảng cách xác định tổng chiều dài dây cáp bị trộm cắp từ cột CS2/148C đến cột CS2/153Blà 28m; từ cột đèn CS2/153B đến cột CS2/154Clà 31m; từ cột CS2/154C đến cột CS2/155Alà 23m.

Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 11/3/2022 kết luận: 01 đoạn dây cáp đồng hạ thế dài 82m, có vỏ nhựa màu đen, bên trong lớp vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng (4x10)mm<sup>2</sup>, đã qua sử dụng, lắp đặt N2016, có giá trị tại thời điểm tháng 03/2022 là 80.000 đồng/1m x 82m = 6.560.000 đồng; 01 đoạn dây cáp đồng hạ thế dài 82m, có vỏ bằng nhựa màu vàng, bên trong có ruột dẫn được bọc bên ngoài xoắn từ nhiều sợi đồng nhỏ, cáp điện có 01 lõi, có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng (1x10)mm<sup>2</sup>, đã qua sử dụng, lắp đặt N2016, có giá trị tại thời điểm tháng 03/2022 là 10.000 đồng/1m x 82m = 820.000 đồng. Tổng giá trị các đoạn dây cáp điện là 7.380.000 đồng.

*Vụ thứ 11:* Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/3/2022, Đmang theo bao tải dựa bên trong đựng búa chim, kìm cắt dây cáp điện, bút thử điện rồi thuê xe taxi từ xã Giáp Sơn, huyện LN đến thành phố B để trộm cắp tài sản. Đi bộ dọc đường gom đến Công viên Hoàng Hoa Thám. Đchờ đến khi vắng người đã lấy búa chim đào đất ở gần chân cột đèn chiếu sáng giữa các cột CS2/155A-CS2/156B-CS2/157C-CS2/158A-CS2/159B-CS2/160C-CS2/161A lấy 06 đoạn dây cáp ngầm và dây điện màu vàng xanh, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv của Công ty Cổ phần công trình đô thị Phú Thành, sau khi trộm cắp xong, Đgọi điện thoại vào số 03969299210 cho M đến mua. Trong khi chờ M đến, Đcắt dây cáp điện thành nhiều đoạn có chiều dài khoảng 50cm và cho vào bao tải dựa cùng với dây điện màu vàng xanh. Tại thời điểm nghe điện của Đthì M đang điều khiển xe ô tô tải biển số 98H-3876 chở vợ là Nguyễn Thị M và con nhỏ đi chơi về đến cầu chui đường cao tốc thuộc xã Song Khê. Sau khi nhận được điện thoại, M quay đầu xe đi đến địa điểm mà Đđã hẹn. Khi đến gần vị trí hôm trước thì gặp Đđang đứng chờ ở ven đường cùng bao tải dựa, bên trong đựng các đoạn dây cáp điện. Tại đây, Đvà M cân số dây cáp điện và dây điện được 44 kg, M trực tiếp tính tiền và trả cho Đ3.700.000 đồng. Sau đó, M để bao tải dựa bên trong đựng các đoạn dây cáp điện ở cabin xe ô tô và điều khiển xe ô tô đi về nhà thì bị Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ toàn bộ số vật chứng trên.

Ngày 08/3/2022, Cơ quan điều tra xác định hiện trường 06 khoảng từ cột đèn CS2/155A đến cột CS2/161A, đo khoảng cách xác định mỗi đoạn dây cáp bị trộm cắp là 30m, tổng chiều dài 180m, cho Đxem sơ đồ đo khoảng cách xác định số dây cáp trộm cắp. Kết quả Đxác định vị trí, chiều dài các đoạn dây cáp mô tả trong sơ đồ phù hợp lời khai của Đ.

Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 11/3/2022 kết luận: 01 đoạn dây cáp đồng hạ thế dài 180m, có vỏ nhựa màu đen, bên trong lớp vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng  $(4 \times 10) \text{mm}^2$ , đã qua sử dụng, lắp đặt N2016, có giá trị tại thời điểm tháng 3/2022 là  $80.000 \text{ đồng}/1\text{m} \times 180\text{m} = 14.400.000 \text{ đồng}$ ; 01 đoạn dây cáp đồng hạ thế dài 180m, vỏ bằng nhựa màu vàng, bên trong có ruột dẫn được bọc bên vụn xoắn từ nhiều sợi đồng nhỏ, cáp điện có 01 lõi, có ký hiệu "Cu/XLPE/PVC" điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng  $(1 \times 10) \text{mm}^2$ , đã qua sử dụng, lắp đặt N2016, giá trị tại thời điểm tháng 03/2022 là  $10.000 \text{ đồng}/1\text{m} \times 82\text{m} = 1.800.000 \text{ đồng}$ . Tổng giá trị các đoạn dây cáp điện là 16.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đặng Văn Đvà Đặng Văn Đ khai nhận thành khẩn hành vi trộm cắp dây cáp điện như trên. Cơ quan điều tra đã cho Đvà Đ xác định địa điểm đã thu mua số lõi dây đồng, dây cáp điện đã đem đến bán, Đvà Đ đã chỉ dẫn, xác định



đúng vị trí của lần thu mua phế liệu của vợ chồng M và M ở tại thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố B; Phan Văn M cũng khai nhận từ cuối tháng 12/2021 đến ngày 04/3/2022, M đã mua dây cáp điện do Đ đem đến bán khoảng hơn 10 lần và có biết đây là tài sản do Đ trộm cắp mà có vì số dây cáp đều đã được cắt ngắn thành nhiều đoạn và thời gian xảy ra đều vào ban đêm. Trong các lần mua dây cáp điện do Đ mang đến bán, M chỉ nhớ được trọng lượng mua và số tiền trả cho Đ trong ngày 02 và 04/3/2022, những lần trước đó chỉ nhớ số tiền mỗi lần trả cho Đ là khoảng hơn 2.000.000 đồng nhưng không nhớ được trọng lượng đã mua. Số dây cáp điện đã mua của Đ, sau đó M đều bán lại ngay cho người đi mua phế liệu rong, M không quen biết. Mỗi lần M được hưởng lợi từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng mỗi lần, tổng số tiền đã hưởng lợi khoảng 9.000.000 đồng; Nguyễn Thị M khai nhận khoảng cuối tháng 12/2021, M cùng chồng là Phan Văn M đã mua dây cáp điện do Đ mang đến bán 01 lần nhưng lần đó M không biết là do Đ trộm cắp mà có. Những lần khác đều là M trực tiếp mua của Đ và bán lại cho người khác nhưng M không nói lại với M. Đến tối ngày 04/03/2022, M cùng M đến mua dây cáp điện của Đ trộm cắp ở lối vào đường cao tốc thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B thì M biết rõ số dây cáp điện đó là do Đ trộm cắp mà có vì đều đã được cắt ngắn và việc mua bán lại diễn ra vào ban đêm nhưng do ham rẻ, háms lợi nên vẫn đồng ý mua với mục đích bán lại cho người khác để thu lợi.

Ngày 22/3/2022, Cơ quan điều tra cho M nhận dạng ảnh Đặng Văn Đ, kết quả M nhận dạng đúng ảnh của Đ và xác định Đ là người bán dây cáp điện cho vợ chồng M vào buổi tối ngày 04/3/2022; cho Đ, M và M xác định địa điểm đã thu mua số lõi dây đồng của Đ ngày 02 và 04/3/2022, kết quả cả ba người đều xác định đúng vị trí là lối ra cao tốc Hà Nội-B, nút giao thông Hùng Vương thuộc phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B; kiểm tra lịch sử cuộc gọi số điện thoại 0787568486 của Phan Văn M và số điện thoại 0353725453 của Đặng Văn Đ, xác định 02 số điện thoại trên có L lạc với nhau và với số 03969299210 của Nguyễn Thị M tối ngày 04/3/2022; kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax lắp Sim số 0787568486 và điện thoại Iphone 6S Plus lắp Sim số 0705738951 đều của Phan Văn M và điện thoại nhãn hiệu Raelme, lắp Sim số 03969299210 của Nguyễn Thị M, tại thư mục Messenger của 03 điện thoại trên đều có các nội dung L quan đến việc trao đổi mua dây cáp điện của Đặng Văn Đ.

\*Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 119/2022/HSST ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B đã xét xử và quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 48; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự đối với bị cáo Đặng Văn Đ;

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ **01**(một) **N06** (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chuyển hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B thành hình phạt 06 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hình phạt chung cho cả hai bản án là **02** (Hai) Ntù, thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ03 N06 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 101/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 06 Ntù; xử phạt bị cáo Phan Văn M 07 tháng tù; bị cáo Nguyễn Thị M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 03/8/2022 bị cáo Đặng Văn Đ kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 18 tháng tù là cao. Đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 10/8/2022 bị cáo Phan Văn M kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 07 tháng tù là nặng, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, ngày 15/9/2022 bị cáo M rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh B đã có Thông báo số 29/2022/TB-TA ngày 19/9/2022 Thông báo về việc rút đơn kháng cáo của bị cáo M.

\*Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Đặng Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Về tội danh, điều khoản truy tố bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì. Chỉ đề nghị được giảm nhẹ hình phạt vì Tòa án nhân dân thành phố B tuyên phạt bị cáo 18 tháng tù là quá cao, bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội mà chỉ giúp sức cho Đ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Điện VKSND tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự N2015. Không chấp nhận kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 48; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự đối với bị cáo Đặng Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 01 (một) N06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chuyển hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” của bản án hình sự sơ thẩmsố 10/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B thành hình phạt 06 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 (Hai) Ntù, thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2022

Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo: không tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị cáo Đặng Văn Đ, Nguyễn Thị M; bị hại là Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị tỉnh B, Công ty Cổ phần công trình đô thị Phú Thành, Công ty trách nhiệm hữu hạn Trường Hương; Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan là ông Khúc Xuân Ngọc, bà Đào Thị Khuy, ông Nguyễn Đình Toàn, ông Đỗ Văn Tư, ông Nguyễn Văn Ký nhưng không L quan đến kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

Đối với bị cáo Phan Văn M có kháng cáo. Tuy nhiên, ngày 15/9/2022 bị cáo M rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân tỉnh B đã có Thông báo số 29/2022/TB-TA ngày 19/9/2022 Thông báo về việc rút đơn kháng cáo của bị cáo M. Do đó, phần quyết định hình phạt đối với bị cáo M đã có hiệu lực kể từ khi Tòa án tỉnh B có Thông báo về việc rút đơn kháng cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của bị cáo M.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Đặng Văn Đ, HĐXX xét thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét khách quan, đầy đủ, toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 04/3/2022, Đặng Văn Đ đã thực hiện 15 vụ trộm cắp dây cáp điện của Công ty TNHH Trường Hương, Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị B và Công ty Cổ phần công trình đô thị Phú Thành đều trên địa bàn thành phố B với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 109.630.000 đồng; Đặng Văn Đ là em trai của Đtham gia cùng Đtrộm cắp 04 vụ với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 23.175.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đặng Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố đã chứng M được tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 119/2022/HS-ST ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử bị cáo Đặng Văn Đ tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX thấy:

[3.1]. Về tính chất hành vi phạm tội và vai trò của bị cáo:

Xét về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh, manh động, xem thường pháp luật và gây mất trật tự trị an tại địa phương và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

[3.2] Xét về vị trí, vai trò đồng phạm của các bị cáo: Bị cáo Đ và Đ cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người cũng như chưa bàn bạc rõ về cách thức chiếm đoạt tài sản và cách tiêu thụ tài sản do vậy, xác định hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, vị trí, vai trò và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của mỗi bị cáo là khác nhau, cụ thể: bị cáo ĐL tiếp thực hiện 15 vụ trộm cắp tài sản nên có vai trò thứ nhất, tiếp đến là bị cáo Đ cùng thực hiện với vai trò giúp sức cho bị cáo Đ thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, bị cáo Đ có vai trò sau bị cáo Đ.

[3.3]. Xét về nhân thân: Bị cáo Đ bị Tòa án nhân dân huyện LN xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” tuy bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nhưng do lần phạm tội trước bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự.

[3.4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.6. ]. Bị cáo Đ bị Tòa án nhân dân huyện LN xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” tại bản án số 10/2021/HS-ST ngày 01/02/2021, bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách. Do vậy, cần áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Đ nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và đều phạm tội từ 02 lần trở lên, thể hiện bị cáo đều là người liều lĩnh, coi thường pháp luật.

Án sơ thẩm căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét xử bị cáo Đ 01 N06 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và không nặng.

Quá trình xét xử tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ nào khác chứng M cho yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của mình. Vì vậy, HĐXX căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự N2015 không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên phần quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo ko có nghề nghiệp, bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Do bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] . Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Đặng Văn Đ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đặng Văn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 119/2022/HS-ST ngày 01/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

2. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 48; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự đối với bị cáo Đặng Văn Đ.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; 333; khoản 1 Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Đ 01 (một) N06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chuyển hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh B thành hình phạt 06 tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 (Hai) Ntù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/3/2022.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- CA, VKS, TA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hà**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Hải Hường Hoàng Thị Thu Hiền**

**Trần Thị Hà**



